

# Lý thuyết Toán lớp 6: Lũy thừa với số mũ tự nhiên. Nhân hai lũy thừa cùng cơ số

## 1. Lũy thừa với số mũ tự nhiên

Lũy thừa bậc  $n$  của  $a$  là tích của  $n$  thừa số bằng nhau, mỗi thừa số bằng  $a$ .

$$a^n = \underbrace{a.a.a.\dots a}_{n \text{ thừa số}} \quad (n \neq 0)$$

+  $a$  gọi là cơ số.

+  $n$  gọi là số mũ.

Phép nhân nhiều thừa số bằng nhau được gọi là phép nhân lũy thừa

**Chú ý:**

+  $a^2$  gọi là  $a$  bình phương (hay bình phương của  $a$ )

+  $a^3$  gọi là  $a$  lập phương (hay lập phương của  $a$ )

**Ví dụ:**

Lũy thừa với số mũ tự nhiên là: 26, 46, 79,....

## 2. Nhân hai lũy thừa cùng cơ số

Khi nhân hai lũy thừa cùng cơ số, ta giữ nguyên cơ số và cộng các số mũ.

$$a^m \cdot a^n = a^{m+n}$$

**Ví dụ:**

$$+ 2^3 \cdot 2^4 = 2^{3+4} = 2^7$$

$$+ a^2 \cdot a^1 = a^{2+1} = a^3$$

$$+ 4^2 \cdot 4^5 = 4^{2+5} = 4^7$$

Tham khảo các bài giải Toán lớp 6:

<https://vndoc.com/giai-toan-lop-6>

<https://vndoc.com/giai-vo-bt-toan-6>